

Bản án số: 01/2018/HC-PT
Ngày: 09-5-2018
*V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý Nhà nước
về đất đai*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu

Ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh Giang- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số 08/2014/TLHC-PT ngày 08/5/2014 về “*khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2014/HC-ST ngày 28/03/2014 của Toà án nhân dân TP. H, tỉnh Hà Tĩnh bị kháng cáo

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐ-PT ngày 26 tháng 04 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Tất H, sinh năm: 1963; trú tại: Khôi phố T, phường T, TP H, có mặt

2. Người bị kiện: UBND thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quang Đ, Phó chủ tịch UBND thành phố Hà Tĩnh (theo văn bản ủy quyền số 03/GUQ-TT ngày 27/03/2018), có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- UBND phường T, TP. Hà Tĩnh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B, công chức Địa chính-Xây dựng (theo văn bản ủy quyền ngày 05/04/2018), có mặt

- Bà Lê Thị N (vợ ông Nguyễn Tất H)

Trú tại: khối phố T, phường T, Thành phố H, vắng mặt

4. Những người làm chứng: Ông Nguyễn Tất H; ông Nguyễn Tất L; Ông Võ Duy T.

Đều trú tại: Khối phố T, phường T, thành phố H, đều vắng mặt.

5. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Tất H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo người khởi kiện của ông Nguyễn Tất H trình bày: Ngày 26/01/2011, UBND thành phố Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 275/QĐ-UBND thu hồi đất để thực hiện dự án khu đô thị mới Hàm Nghi. Trong đó, đất nông nghiệp của gia đình ông bị thu hồi 4 thửa diện tích 2932,2m² gồm: đất nông nghiệp được tạm giao để sản xuất là thửa 156, diện tích 673,1m²; đất nông nghiệp được Nhà nước giao sản xuất ổn định tại Quyết định 2411/QĐ-UBND ngày 08/12/2009 gồm: thửa 156, tờ bản đồ 39, Giấy CNQSD đất số AQ043594, diện tích 522m²; thửa số 76, tờ bản đồ 40, Giấy CNQSD đất AQ043598, diện tích 840,7m²; thửa số 116, tờ bản đồ 40, Giấy CNQSD đất AQ043595, diện tích 896,4m². Thửa 116, tờ bản đồ 40, Giấy CNQSD đất số AQ043595, diện tích 896,4m² không được bồi thường giá trị quyền sử dụng đất vì UBND thành phố Hà Tĩnh cho rằng đất được Nhà nước tạm giao trong khi thửa 116 tức là thửa 504+505 của ông Nguyễn Tất H được giao lâu dài theo Nghị định 64/CP đổi cho ông và năm 2009 ông được cấp giấy CNQSD đất giao sử dụng lâu dài. Quyết định thu hồi đất đã gây thiệt hại đến gia đình ông nên ông chưa bàn giao mặt bằng và không nhận tiền bồi thường.

Không đồng ý với quyết định 275 của UBND thành phố Hà Tĩnh ông Nguyễn Tất H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh tuyên hủy một phần Quyết định số 275 ngày 26/01/2011 của UBND thành phố Hà Tĩnh đối với thửa 116 diện tích 896,4m² của gia đình ông để bồi thường giá trị quyền sử dụng đất, yêu cầu bồi thường thiệt hại của khoản tiền bồi thường hai thửa đất 156 và 76 vì bồi thường sai thửa 116 nên ông không nhận theo lãi suất ngân hàng từ ngày 28/01/2011 đến khi xét xử. Việc thu hồi và bồi thường các thửa 156, 76 ông không có ý kiến, chấp hành đúng quy định của nhà nước.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày: căn cứ Quyết định phê duyệt dự án khu đô thị Hàm Nghi của UBND tỉnh Hà Tĩnh, xét văn bản đề nghị của UBND phường T về việc thu hồi đất và giao đất thực hiện dự án khu đô thị Hàm Nghi, UBND thành phố Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 thu hồi đất nông nghiệp, đất giao thông thủy lợi nội đồng tại phường T. Ông Nguyễn Tất H có đất nông nghiệp bị thu hồi 2932,2m² gồm đất nông nghiệp giao ổn định lâu dài theo Nghị định 64/CP và chuyển đổi theo Nghị quyết 01 của Tỉnh ủy 1.362,7m², đất nông nghiệp do UBND phường tạm giao cho gia đình sản xuất 1.569,5m². Quy trình thu hồi đất và tính toán bồi thường đối với hộ ông H thực hiện theo quy định pháp luật. Đối với thửa 116 diện tích 896,4m², hộ ông Hải không được giao lâu dài theo Nghị định 64/CP, không có trong phương án chuyển đổi số 01 của Tỉnh ủy, việc chuyển đổi với hộ Nguyễn Tất H không đúng quy định pháp luật, thửa 116 là đất tạm giao trên cơ sở quỹ đất còn lại của địa phương nên chỉ được bồi thường hoa màu trên đất. Việc cấp giấy CNQSD đất số AQ043595 ngày 08/12/2009 thửa 116/896,4m² cho ông Nguyễn Tất H là sai và UBND thành phố H đã có quyết định thu hồi giấy CNQSD đất nói trên.

Người đại diện theo ủy quyền của UBND phường Thạch L trình bày: thực hiện Nghị định 64/CP, năm 1998 hộ ông Nguyễn Tất H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp ổn định sản xuất 3016m² gồm 6 thửa: 386/807m², 264/533 m², 682/500 m², 479/500 m², 383/426 m², 334/276 m² tờ bản đồ 14, bản đồ 371. Năm 2001, ông H làm đơn xin trả ruộng thửa 682/500 m², diện tích đất nông nghiệp còn lại 5 thửa 2516m². Năm 2001, 2002, thực hiện chuyển đổi đất sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết 01 Tỉnh ủy, hộ ông H chuyển sang sản xuất các thửa 163/500 m², 546/645 m², 545/522 m², 496 + 497/1207 m². Tổng diện tích sau chuyển đổi 2874m², thửa 358m² so với quyết định cấp đất theo nghị định 64/CP năm 1998. Năm 2005 dự án đường Phan Đình Phùng kéo dài ông H được bồi thường thửa 496 + 497/1207 m². Năm 2005, 2006 phường T đo đạc bản đồ kỹ thuật số. Năm 2009 thực hiện cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi chuyển đổi theo Nghị quyết 01 hộ ông H được cấp đổi giấy CNQSD đất tại các thửa 280/515,7m², 76/840,7m², 156/522m², đảm bảo diện tích đất sản xuất nông nghiệp cho hộ ông H sau khi chuyển đổi theo Nghị quyết 01 và cấp đổi giấy CNQSD đất. Việc ông H yêu cầu bồi thường giá trị quyền sử dụng đất thửa 116 diện tích 896,4m² là không có căn cứ vì thửa đất đó không được giao ổn định lâu dài cho ông H theo Nghị định 64/CP và chuyển đổi trong Nghị quyết 01, việc thỏa thuận đổi đất giữa ông Hải và ông H không đúng quy định pháp luật. Khi thực hiện chuyển đổi 01 của Tỉnh ủy đã thông báo cho nhân dân tham gia thực hiện. Thửa 116/896,4m², tờ bản đồ 40, năm 2009 được cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ043595 là do sai sót của địa

phương dựa trên đơn đề nghị của gia đình mà không rà soát chặt chẽ Giấy CNQSD đất theo Nghị định 64/CP và danh sách chuyển đổi 01. Sau khi phát hiện sai sót, UBND phường không bàn giao giấy CNQSD đất cho hộ ông H, quá trình lập phương án bồi thường xác định đất tạm giao hỗ trợ hoa lợi. Ngày 03/7/2012, UBND phường lập tờ trình đề nghị thu hồi giấy CNQSD đất số AQ043595 thửa 116/896,4m².

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2014/HCST ngày 28/03/2014 của Tòa án nhân dân thành phố H xử, quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 43, khoản 2 Điều 44 Luật đất đai năm 2003; khoản 5 Điều 7 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 2 Điều 163 Luật tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tất H.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/4/2014 ông Nguyễn Tất H kháng cáo toàn bộ bản án số 01/2014/HCST ngày 28/03/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh và yêu cầu cấp phúc thẩm Hủy một phần Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 của UBND thành phố H về việc thu hồi đất đối với thửa đất 116 để bồi thường giá trị quyền sử dụng đất.

Ngày 22/7/2015, vụ án tạm đình chỉ xét xử phúc thẩm và ngày 15/03/2018, Tòa án nhân dân tỉnh ra Quyết định tiếp tục giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét.

Đại diện theo ủy quyền của Người bị kiện, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại cấp sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong cả quá trình từ thụ lý đến khi xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Thành phần tiến hành và tham gia tố tụng đầy đủ, đảm bảo theo yêu cầu của Luật tố tụng hành chính. Việc chấp hành thời hạn giải quyết vụ án đã được tuân thủ theo luật định. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính bác kháng cáo của ông Nguyễn Tất H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Tất H làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét. Việc ông Nguyễn Tất H khởi kiện yêu cầu huỷ một phần Quyết định số 275 ngày 26/01/2011 của UBND thành phố H đối với thửa 116 diện tích 896,4m² của gia đình ông để bồi thường giá trị quyền sử dụng đất và yêu cầu bồi thường thiệt hại của khoản tiền bồi thường hai thửa đất 156 và 76 vì bồi thường sai thửa 116 nên ông không nhận theo lãi suất ngân hàng từ ngày 28/01/2011 đến khi xét xử. Việc thu hồi và bồi thường các thửa 156, 76 ông không có ý kiến, chấp hành đúng quy định của nhà nước. Tòa án nhân dân TP. Hà Tĩnh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 29 Luật tố tụng hành chính năm 2010. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Tất H:

[2.1] Ngày 26/01/2011 Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định 275/QĐ-UBND nhằm thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu đô thị Hàm Nghi và ngày 17/12/2013 UBND thành phố đã ra Quyết định số 4078/QĐ-UBND về việc chấm dứt hoạt động dự án Đầu tư phát triển khu đô thị Hàm Nghi, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với Công ty CPĐT phát triển đô thị và khu công nghiệp Sông Đà để giao cho chủ đầu tư mới tiếp tục thực hiện nên việc thu hồi đất để phục vụ dự án vẫn được thực hiện và người khởi kiện không thay đổi gì đối với Quyết định số 275 ngày 26/01/2011.

Xét tính hợp pháp của Quyết định số 275 ngày 26/01/2011 của UBND thành phố Hà Tĩnh thấy rằng Quyết định này được ban hành trên cơ sở Luật tổ chức HĐND và UBND, Luật đất đai năm 2003 và Nghị định hướng dẫn thi hành luật đất đai là hợp pháp. Thẩm quyền ban hành quyết định của UBND thành phố H là đúng quy định pháp luật.

[2.2] Về nội dung kháng cáo yêu cầu huỷ một phần quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 của UBND thành phố Hà Tĩnh về việc thu hồi đất đối với thửa đất 116 để bồi thường giá trị quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Tất H thấy rằng: Nguồn gốc thửa đất số 116 là từ các thửa số 504, 505 được giao cho hộ ông Nguyễn Tất H theo Nghị định 64 của Chính phủ. Còn hộ ông Nguyễn Tất H được cấp giấy CNQSD đất ngày 15/12/1998 theo Nghị định 64/CP đất nông nghiệp đối với 06 thửa có diện tích 3016m² gồm các thửa: 386/ 807m², 264/533m, 682/500m², 479/500m², 383/426m², 334/276 m² tờ bản đồ 14, bản đồ 371. Năm 2001, ông H đã dùng thửa đất số 264, tờ bản đồ số 14, bản đồ 371 với diện tích 533m² để đổi lấy các thửa số 504, 505 của hộ ông Nguyễn Tất H có

tổng diện tích 895m². Việc đổi đất giữa các bên thỏa thuận cam kết thực hiện và báo cáo xóm trưởng lúc đó là ông Nguyễn Tất L và được ông L xác nhận. Trên thực tế sau khi thỏa thuận ông H đã canh tác trên thửa số 116 và gia đình ông Hồng cũng đã nhận và canh tác trên thửa số 264 mà hai bên đã đổi cho nhau. Thời điểm thu hồi đất để thực hiện dự án thì hộ ông H vẫn đang sử dụng thửa số 116 và được tính để đền bù về hoa màu.

Tuy nhiên, việc thỏa thuận đổi ruộng giữa ông Nguyễn Tất H và ông Nguyễn Tất L tuy có thỏa thuận với nhau về mặt thực tế nhưng về thủ tục không được thực hiện đầy đủ, không làm thủ tục tại xã để địa phương quản lý theo dõi nên trong danh sách chuyển đổi đất sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết 01 của Tỉnh ủy không phản ánh việc chuyển đổi này và quá trình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, UBND phường T cũng không thu thuế đối với hộ ông H mà hộ ông Nguyễn Tất H vẫn tiếp tục thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đối với thửa 504 và 505 (thửa 116). Do đó khi nhà nước thu hồi đất đã không có cơ sở để giải quyết bồi thường đối với thửa 116 cho ông Nguyễn Tất H. Mặc dù vào năm 2009, ông Nguyễn Tất H có làm hồ sơ đề nghị cấp Giấy CNQSD đất đối với thửa 116 và đã được UBND thành phố Hà Tĩnh cấp giấy CNQSD đất số AQ043595 với diện tích 896,4m². Nhưng sau đó UBND phường Thạch L phát hiện có sai sót trong quá trình lập hồ sơ cấp giấy CNQSD đất nên đã tổ chức kiểm tra, rà soát và không bàn giao Giấy CNQSD đất cho ông H và ngày 03/7/2012 UBND phường T đã làm tờ trình đề nghị thu hồi Giấy CNQSD đất này. Ngày 22/01/2014 UBND thành phố H đã ban hành quyết định 165/QĐ-UBND thu hồi Giấy CNQSD đất thửa 116 đã cấp cho ông Nguyễn Tất H.

Việc rà soát và làm quy trình yêu cầu thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND phường T thực hiện sau khi có dự án thu hồi đất khu đô thị Hàm Nghi là chậm về quy trình, thủ tục thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc chậm trễ trong việc đề nghị thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hộ ông H thì UBND phường T đã tự nhận sai sót và kiểm điểm khối phố, cán bộ thực hiện. Tại quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 22/01/2014, UBND thành phố cũng đã giao UBND phường T tiếp tục kiểm điểm tập thể, cá nhân có sai sót trong việc lập hồ sơ đề nghị cấp giấy CNQSD đất hộ Nguyễn Tất H.

Mặc dù việc thực hiện quy trình thu hồi đất như trên là chậm trễ và UBND thành phố H đã ban hành Quyết định 165/QĐ-UBND ngày 22/01/2014 nhưng tại phiên tòa sơ thẩm ngày 28/3/2014 ông Nguyễn Tất H cũng đã biết được quyết định thu hồi Giấy CNQSD đất AQ043595 nhưng ông không có yêu cầu hủy bỏ Quyết định này nên Quyết định số 165 ngày 22/01/2014 đã có hiệu lực thi hành và ông H không còn quyền sử dụng đối với thửa đất số 116. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Tất H về việc hủy một phần Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 của UBND thành phố

H đối với thửa 116 diện tích 896,4m² và yêu cầu bồi thường giá trị quyền sử dụng đất là có căn cứ. Do đó, kháng cáo của ông Nguyễn Tất H không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của ông Nguyễn Tất H không được chấp nhận nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính;

1. Bác toàn bộ nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Tất H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm 01/2014/HC-ST ngày 28/03/2014 của Tòa án nhân dân TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Áp dụng các điều 28, 29; điểm a khoản 2 điều 163 Luật tổ tụng hành chính năm 2010; Khoản 8 điều 38, điểm a khoản 1 điều 43 Luật đất đai năm 2003; Điều 31, 36 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ, xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tất H.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; khoản 2, Điều 34, khoản 1 Điều 37 Pháp lệnh án phí, lệ phí số 10/2009/PL- UBTVQH12 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc ông Nguyễn Tất H phải chịu 200.000 đ án phí HCST và 200.000đ án phí HCPT. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 000924 ngày 14/8/2013 và biên lai số 001036 ngày 23/4/2014 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Tòa án, VKS sơ thẩm;
- Chi cục T.H.A.D.S sơ thẩm;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Lệ Thu

Hồ Đức Quang

Nguyễn Thị Thương Huyền